

Số: 10/2026/QĐST-DS

Cà Mau, ngày 05 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 467/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trương Phùng L, sinh ngày 01/01/1975. Căn cước công dân số 095075013745, cấp ngày 10/5/2021. Địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Cà Mau. Là Chủ hộ kinh doanh Thành T.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trương Phùng L - Là chủ hộ kinh doanh Thành Thịnh là bà Đặng Thị Hồng Đ, sinh ngày 19/02/1985. Căn cước công dân số 095185007608, cấp ngày 21/02/2025. Địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Cà Mau. Theo giấy ủy quyền ngày 20/01/2026.

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn C, sinh ngày 01/01/1974. Căn cước số 095074002354, cấp ngày 06/10/2025 và bà Võ Thị L1, sinh ngày 01/01/1975. Căn cước công dân số 095175009930, cấp ngày 20/3/2022. Cùng địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đặng Thị Hồng Đ, sinh ngày 19/02/1985. Căn cước công dân số 095185007608, cấp ngày 21/02/2025. Địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 28 tháng 01 năm 2026, ông Lê Văn C và bà Võ Thị L1 còn nợ ông Trương Phùng L (Là Chủ hộ kinh doanh Thành Thịnh) tổng số tiền thức ăn nuôi tôm, thuốc thú y thủy sản và vôi là 396.896.000 đồng (Ba trăm chín mươi sáu triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

2.2. Ông Lê Văn C và bà Võ Thị L1 có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trương Phùng L (Là Chủ hộ kinh doanh Thành Thịnh) tổng số tiền thức ăn nuôi tôm, thuốc thú y thủy sản và vôi là 396.896.000 đồng (Ba trăm chín mươi sáu triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

2.3. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bằng 19.844.800 đồng (Mười chín triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm đồng), do hòa giải thành được giảm 50% là 9.922.400 đồng (Chín triệu chín trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm đồng). Ông Trương Phùng L (Là Chủ hộ kinh doanh Thành T) với ông Lê Văn C và bà Võ Thị L1 thống nhất mỗi bên phải chịu 50% án phí hòa giải thành là 4.961.200 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi một nghìn hai trăm đồng). Ông Trương Phùng L (Là Chủ hộ kinh doanh Thành Thịnh) phải nộp án phí dân sự có giá ngạch là 4.961.200 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi một nghìn hai trăm đồng). Ông Lê Văn C và bà Võ Thị L1 phải nộp án phí dân sự có giá ngạch 4.961.200 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi một nghìn hai trăm đồng).

Ông Trương Phùng L (Là Chủ hộ kinh doanh Thành T) đã nộp tiền tạm ứng án phí 9.922.400 đồng (Chín triệu chín trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007201 ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau nên được chuyển thu án phí dân sự có giá ngạch là 4.961.200 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi một nghìn hai trăm đồng) và được hoàn lại số tiền chênh lệch 4.961.200 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi một nghìn hai trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7-Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7-Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Hồng Chi

